

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: **06/2020/ HS-ST**
Ngày: 18/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: **Trần Thị Hồng Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Lê Văn Toàn**

2. Ông: **Thái Văn Sửu**

Thư ký phiên tòa: Ông: **Nguyễn Hải Hòa** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ .

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Trường Sơn** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2020/HSST, ngày 20/01/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS, ngày 06/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 21/7/1995 tại: huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: xóm BT, xã NT, huyện TK, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Văn P, đã chết; Con bà: Trần Thị H, sinh năm: 1964. Vợ: Vũ Thị T, sinh năm: 1997, có 01 con, sinh năm 2015. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 12/6/2019, UBND xã Nghĩa Thái, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An đã áp dụng Biện pháp xử lý hành chính buộc Lê Văn H phải cai nghiện ma túy tại cộng đồng trong thời gian 06 tháng. Hiện chưa chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/10/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

- **Bị hại:** Anh **Hồ Văn H**, sinh năm: 1997, Trú tại: Xóm Vạn Xuân, xã Giai Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Những người làm chứng:

1. Anh **Hồ Văn H**, sinh năm: 1995; trú tại: Xóm Vạn Xuân, xã Giai Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Anh **Vũ Văn T**, sinh năm: 1987, trú tại: xóm Hoàng Xuân, xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

3. Anh **Thái Bá M**, sinh năm: 1996; trú tại: Xóm Vạn Xuân, xã Giai Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

4. Anh **Đào Văn D**, sinh năm: 1994, trú tại: xóm Vạn Long, xã Giai Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

5. Chị **Vũ Thị T**, sinh năm: 1997, trú tại: xóm Bích Thái 2 xã Nghĩa Thái, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

6. Anh **Vũ Văn Q**, sinh năm: 1990, trú tại: xóm Hoàng Xuân, xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

7. Ông **Vũ Văn T**, sinh năm: 1971, trú tại: xóm Hoàng Xuân, xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/9/2019, ông Vũ Văn T (SN: 1971) tổ chức đám cưới cho con gái tại nhà riêng ở xóm Hoàng Xuân, xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, Nghệ An. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh Thái Bá M (SN: 1996 - trú tại: xóm Vạn Xuân, xã Giai Xuân, huyện Tân Kỳ, Nghệ An) đến chơi đám cưới và xảy ra xích mích với một số người nhà ông Vũ Văn T trong đó có anh Vũ Văn Q (SN: 1990 - trú tại: xóm Hoàng Xuân, xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, Nghệ An) và bị anh Q tát một cái vào mặt, sau đó Thái Bá M bỏ về, đi qua đám cưới tại họ nhà trai. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Thái Bá M cùng Hồ Văn H (SN: 1995), Hồ Văn H (SN: 1997) đều trú tại xóm Vạn Xuân, xã Giai Xuân, huyện Tân Kỳ, Lê Văn M trú tại xóm Vạn Long, xã Giai Xuân, huyện Tân Kỳ, Đào Văn D (SN: 1994) và Vũ Văn Đồng (SN: 1987) đều trú tại xóm Vạn Long, xã Giai Xuân, huyện Tân Kỳ rủ nhau đến chơi đám cưới tại nhà ông Vũ Văn T. Lúc này, Hồ Văn H lấy xe máy đi trước, Thái Bá M điều khiển xe máy đi sau. Lê Văn M điều khiển xe ô tô BKS: 37S-2141 chở Hồ Văn H, Đào Văn D, Vũ Văn Đ. Khi đi, Hồ Văn H có mang theo 02 thanh kiếm để sau cốp xe ô tô. Khi đến nhà ông

Vũ Văn T, giữa Thái Bá M và Vũ Văn Q tiếp tục xảy ra xích mích, ẩu đả. Lúc đó, Lê Văn H (SN: 1995 - trú tại xóm Bích Thái 2, xã Nghĩa Thái, huyện Tân Kỳ, Nghệ An) là con rể ông T đang nằm trong nhà nghe thấy tiếng ồn ào liền chạy đến sân trước nhà bếp của ông T cầm một con dao lợ trên tay trái chạy ra sân, Lê Văn H nhìn thấy Thái Bá M đang mở cốp xe ô tô lấy ra 02 (Hai) thanh kiếm nên H chạy đến giằng lấy 01 (Một) thanh kiếm trên tay Thái Bá M và cầm ở tay phải. Hồ Văn H từ trong rạp cười chạy ra cổng thì bị Lê Văn H cầm kiếm chém một nhát trúng vào cánh tay trái, Hồ Văn H bỏ chạy ra cổng thì Lê Văn H chạy theo dùng kiếm chém một nhát trúng vào lưng phải. Anh H tiếp tục bỏ chạy qua vườn ngô của nhà ông Chu Văn Nhật (*Ở đối diện nhà ông Vũ Văn T*) thì Lê Văn H tiếp tục đuổi theo. Khi anh H chạy đến cuối vườn ngô và đang trèo qua bờ rào thì Lê Văn H đuổi đến nơi dùng kiếm chém 01 nhát trúng đùi trái làm anh H ngã qua bên kia bờ rào. Sau đó, Lê Văn H quay trở lại nhà ông Vũ Văn T. Anh Hồ Văn H bất tỉnh được người thân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An từ sáng ngày 14/9/2019 đến ngày 23/9/2019 xuất viện. Ngày 28/9/2019, anh Hồ Văn H đã có đơn đề nghị giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 265/TTPY ngày 11/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Hồ Văn H là 20% (*Hai mươi phần trăm*).

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS- HS ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Lê Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để xét xử bị về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

a) *Về trách nhiệm hình sự:*

- Hình phạt chính: Tuyên Lê Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo: Lê Văn H mức án tù từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam: 30/10/2019.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

b) *Xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) thanh kiếm bằng kim loại vì không có giá trị sử dụng.

c) *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 584, 585, 590 BLTTDS năm 2015: Bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền từ 57.238.594 đồng đến 61.708.594 đồng.

d) *Về án phí:* Áp dụng Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn H có lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận ra sai lầm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và bị cáo chấp nhận bồi thường thiệt hại cho bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác, chỉ mong HĐXX xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh qua lời khai nhận tội thống nhất của bị cáo từ khi bị bắt cho đến buổi xét xử tại phiên tòa hôm nay. Phù hợp với lời khai của bị hại là vào ngày 13/9/2019, đã bị Lê Văn H dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại; Phù hợp với lời khai của những người làm chứng; Phù hợp với Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích; Biên bản thực nghiệm điều tra; Công văn trả lời về việc biện luận cơ chế hình thành dấu vết; Biên bản đối chất và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 13/9/2019, tại nhà ông Vũ Văn T (SN: 1971) ở xóm Hoàng Xuân, xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Lê Văn H đã dùng 01 (Một) thanh kiếm bằng kim loại chém vào cơ thể anh Hồ Văn H làm anh H bị tổn hại sức khỏe 20% (Hai mươi phần trăm).

Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, hung khí nguy hiểm.....;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Hành vi phạm tội trên của Lê Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người và đã gây tổn hại sức khỏe cho bị hại Hồ Văn H tại thời điểm giám định là 20%, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng thanh kiếm để chém vào người khác là vi phạm pháp luật, bị pháp luật trừng trị. Nhưng chỉ vì mâu thuẫn của người khác, không liên quan và không ảnh hưởng gì đến bị cáo mà bị cáo đã thể hiện thái độ hung hãn, sẵn sàng vùng kiếm chém bị hại, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tích lên tới 20% tại thời điểm giám định. Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật, vì vậy, cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, do đó việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục là thật sự cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung với những ai đang có ý đồ tương tự.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 12/6/2019, bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thái, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính cai nghiện ma túy tại cộng đồng với thời gian 06 tháng, đang trong quá trình cai nghiện, bị cáo không cố gắng tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà chỉ vì mâu thuẫn nhỏ của người khác, không liên quan đến mình và cho rằng bị hại có ý định

đánh mình nên bị cáo đã không chần chừ, sẵn sàng vùng kiếm lấy được từ người khác để chém nhiều nhất vào người bị hại. Vì vậy, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội có tính chất côn đồ, được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo tỏ rõ sự ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn về toàn bộ hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện. Mặt khác, trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường trước cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để khắc phục phần nào thiệt hại đối với bị hại (số tiền này được người nhà bị cáo nộp thay tại Chi cục THADS huyện Tân Kỳ theo biên lai 0001311, ngày 30/12/2019), vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] **Về trách nhiệm dân sự:** Trong quá trình điều tra, truy tố, bị hại Hồ Văn H có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí với tổng số tiền là 141.500.000 đồng. Tuy nhiên, ngày 12/02/2020, bị hại đã bổ sung lại đơn yêu cầu, đồng thời tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản cụ thể như sau:

- Đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Tân huyện Tân Kỳ và bệnh viện đa khoa tỉnh Nghệ An: 2.000.000 đồng.
- 5 người trực khi bệnh nhân chưa tỉnh/1 ngày: 1.000.000 đồng.
- 5 người trực 1 tuần (7 ngày): 7 x 1.000.000 đồng = 7.000.000 đồng.
- Tiền mua thuốc có hóa đơn của bệnh viện cộng với tiền mua thêm thuốc ngoài không có hóa đơn: 25.000.000 đồng.
- Cấp cứu và các khoản phát sinh khác trong cấp cứu: 10.000.000 đồng.
- Bồi thường sức khỏe: 35.760.000 đồng.
- Hai người thay nhau chăm sóc bệnh nhân tại bệnh viện từ ngày 13/9/2019 đến ngày 23/9/2019: 4.000.000 đồng.

Tổng các khoản bị hại yêu cầu là: **84.760.000 đồng.**

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại các khoản mà bị hại cung cấp được hóa đơn, phiếu thu, chứng từ đầy đủ và đồng ý bồi thường cho bị hại thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị các vết thương và thời gian dưỡng thương chưa đi làm được là 03 tháng lương, tính trên cơ sở mức thu nhập thực tế bị mất, mỗi tháng 10.000.000 đồng theo như bị hại trình bày tại phiên tòa và có tại biên bản xác minh thu nhập của bị hại ngày 22/11/2019).

Các khoản còn lại mà bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thì bị cáo không chấp nhận vì cho là quá cao. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, đối với những chi phí có căn cứ, có chứng cứ chứng M và hợp lý mà bị hại yêu cầu và bị cáo đã thống nhất bồi thường nghĩ nên chấp nhận, bao gồm các khoản sau;

+ *Các khoản có hóa đơn, chứng từ:*

- Chi phí vận chuyển bị hại đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Tân huyện Tân Kỳ và bệnh viện đa khoa tỉnh Nghệ An: 1.500.000 đồng.

- Tiền mua thuốc và các khoản khác có phiếu thu: 5.358.594 đồng.

+ *Các khoản không có hóa đơn nhưng là chi phí hợp lý theo luật định:*

Thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị và dưỡng bị cáo thống nhất bồi thường (03 tháng): $03 \text{ tháng} \times 10.000.000 \text{ đồng} / 01 \text{ tháng} = 30.000.000 \text{ đồng} / 03 \text{ tháng}$.

Tổng: 36.858.594 đồng.

Đối với những khoản chi phí mà bị hại yêu cầu không có căn cứ, không phải là chi phí hợp lý và không phù hợp theo quy định của pháp luật thì không chấp nhận.

Vì vậy, áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584, 585, 590 BLDS, Hội đồng xét xử buộc bị cáo Lê Văn H phải bồi thường cho bị hại các khoản sau:

- Tiền công người chăm sóc, trông coi bệnh nhân trong thời gian điều trị tại bệnh viện: $10(\text{ngày}) \times 250.000 / 01 \text{ ngày}$ (theo xác M thu nhập của lao động tự do tại địa phương nơi người chăm sóc cư trú) = 2.500.000 đồng.

- Bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại do sức khỏe bị xâm phạm bằng 15 tháng lương cơ sở là: $15 \text{ tháng} \times 1.490.000 \text{ đồng} / 01 \text{ tháng} = 22.350.000 \text{ đồng}$.

Tổng : 24.850.000 đồng.

Tổng các khoản chi phí bị cáo Lê Văn H phải bồi thường do đã gây ra thương tích cho bị hại Hồ Văn H là: **61.708.594** đồng.

Tuy nhiên, trong thời gian bị tạm giam, bị cáo Lê Văn H đã tác động gia đình bồi thường trước cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), nạp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ. Nay bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền còn lại là **51.708.594** đồng.

[5] Quá trình điều tra, bị hại là anh Hồ Văn H khai báo vết thương ở đùi trái của anh không phải do bị cáo Lê Văn H chém mà do anh Vũ Văn T (Tên thường gọi là N) (SN: 1995 - trú tại: xóm Hoàng Xuân, xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An) dùng dao gây ra. Tuy nhiên, quá trình điều tra xét thấy chưa có đủ tài liệu và chứng cứ để kết luận anh Vũ Văn T gây thương tích cho anh Hồ Văn H, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Anh Thái Bá M khai báo bị anh Vũ Văn Q (SN: 1989 - trú tại: xóm Hoàng Xuân, xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, Nghệ An) dùng dao gây thương tích, nhưng quá

trình điều tra anh M không yêu cầu giám định thương tích, đồng thời anh Thái Bá M và Vũ Văn Q đều không không có mặt tại địa phương để làm việc nên không có đủ cơ sở để điều tra, làm rõ hành vi gây thương tích của anh Vũ Văn Q đối với anh Thái Bá M. Tại phiên tòa anh Thái Bá M cũng không có yêu cầu gì do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Đối với con dao lợ bị cáo Lê Văn H khai đã lấy tại khu vực sau nhà ông Vũ Văn T, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành tìm kiếm nhưng không tìm thấy con dao nói trên, mặt khác bị cáo không sử dụng con dao đó để gây thương tích cho bị hại nên HĐXX không xem xét.

[8] Đối với hành vi mang theo 02 thanh kiếm trong quá trình đi chơi đám cưới của anh Hồ Văn H, UBND xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 17/9/2019 đối với Hồ Văn H về hành vi “Tàng trữ dao trong phương tiện giao thông nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác” nên HĐXX không xem xét.

[9] *Về vật chứng vụ án:* Trong quá trình điều tra có thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 (Một) thanh kiếm bằng kim loại, dài 87cm, lưỡi kiếm dài 56cm có một cạnh sắc gọn, phần rộng nhất của lưỡi kiếm 03cm, lưỡi kiếm vuốt nhọn dần về mũi kiếm. Cán kiếm dài 31cm bằng kim loại hình ống.

- 01 (Một) thanh kiếm bằng kim loại, dài 92cm, lưỡi kiếm dài 47cm có một cạnh sắc gọn, phần rộng nhất của lưỡi kiếm 05cm, lưỡi kiếm vuốt nhọn dần về mũi kiếm. Cán kiếm dài 45cm bằng kim loại hình ống.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Xét thấy: 02 (hai) thanh kiếm bằng kim loại, là vật chứng của vụ án, hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An là vật Nhà nước cấm tàng trữ, không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo: Lê Văn H phạm tội “ Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm d Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Lê Văn H: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam: ngày 30/10/2019.

2- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 BLHS; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận sự thỏa thuận bị cáo Lê Văn H phải bồi thường các chi phí điều trị và thu nhập thực tế bị mất cho bị hại Hồ Văn H là: 36.858.594 đồng.

Buộc bị cáo Lê Văn H phải bồi thường các khoản là chi phí hợp lý do đã gây thiệt hại sức khỏe cho bị hại theo luật định với số tiền: 24.850.000 đồng

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là: **61.708.594** đồng. Bị cáo đã bồi thường trước cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, theo biên lai số 0001311, ngày 30/12/2019.

Nay bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền còn lại là **51.708.594** đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3- Về vật chứng vụ án: Áp dụng 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Tiêu hủy - 01 (Một) thanh kiếm bằng kim loại, dài 87cm, lưỡi kiếm dài 56cm có một cạnh sắc gọn, phần rộng nhất của lưỡi kiếm 03cm, lưỡi kiếm vuốt nhọn dần về mũi liềm. Cán kiếm dài 31cm bằng kim loại hình ống.

- 01 (Một) thanh kiếm bằng kim loại, dài 92cm, lưỡi kiếm dài 47cm có một cạnh sắc gọn, phần rộng nhất của lưỡi kiếm 05cm, lưỡi kiếm vuốt nhọn dần về mũi kiếm. Cán kiếm dài 45cm bằng kim loại hình ống.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ lập vào ngày 23 tháng 12 năm 2019.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.585.429 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5- *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Tân Kỳ.
- Công an huyện Tân Kỳ.
- Tòa án tỉnh Nghệ An.
- Chi cục THADS huyện Tân Kỳ.
- Bị cáo,
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng Vân